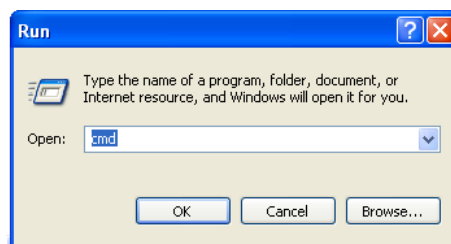


MỘT SỐ HƯỚNG DẪN BAN ĐẦU KHI SỬ DỤNG ORACLE

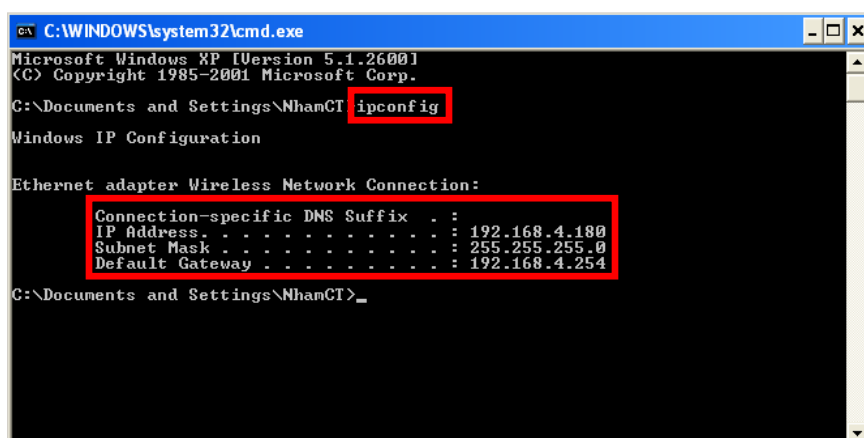
HƯỚNG DẪN CHUYỂN IP ĐỘNG VỀ IP TĨNH	2
HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT ORACLE 11g.....	4
HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG SQL DEVELOPER	12
MẸO KHỞI ĐỘNG WINDOWS NHANH KHI DÙNG ORACLE	15

HƯỚNG DẪN CHUYỂN IP ĐỘNG VỀ IP TĨNH

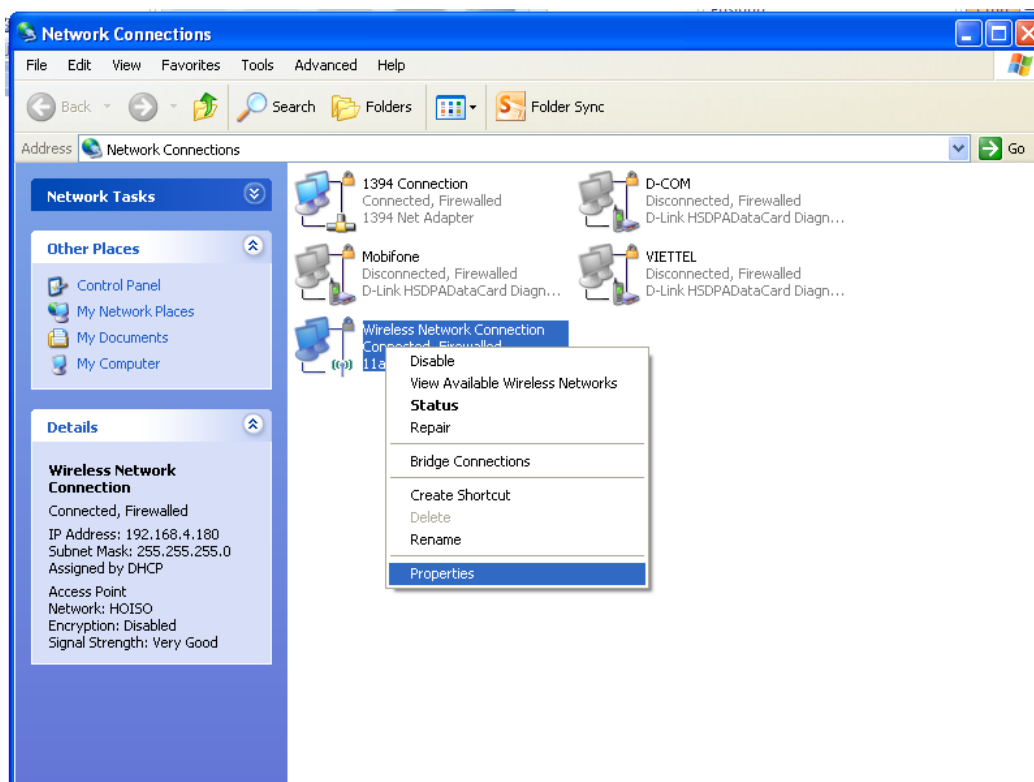
Vào Start Menu gõ lệnh CMD:



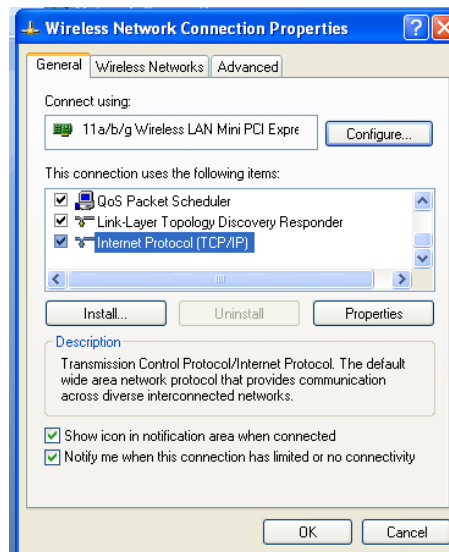
Màn hình DOS hiện lên, hãy gõ lệnh ipconfig và ghi nhớ những thông số.



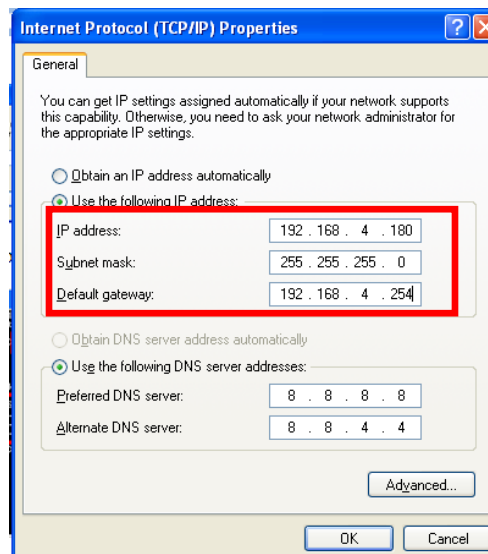
Mở Network Connections, click chuột phải vào mạng mà bạn đang dùng chọn Properties.



Chọn Internet Protocol(TCP/IP) → Properties.



Trong màn hình Internet Protocol(TCP/IP) Properties chọn “Use the following IP address” và nhập các thông số như ở màn hình DOS vào các mục IP address, Default gateway.



Click OK để kết thúc công việc!

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT ORACLE 11g

Link download:

<http://www.oracle.com/technetwork/database/enterprise-edition/downloads/index.html>

Oracle Database 11g Release 2

Standard Edition, Standard Edition One, and Enterprise Edition

7/13: Patch Set 11.2.0.4 for Linux and Solaris is now available on support.oracle.com. Note: it is a full installation (you do not need to download 11.2.0.1 first). See the [README](#) for more info (login to My Oracle Support required).

(11.2.0.2.0)

zLinux64 File 1, File 2 (2GB) See All

(11.2.0.1.0)

Microsoft Windows (32-bit)	File 1, File 2 (2GB) See All
Microsoft Windows (x64)	File 1, File 2 (2GB) See All
Linux x86	File 1, File 2 (2GB) See All
Linux x86-64	File 1, File 2 (2GB) See All
Solaris (SPARC) (64-bit)	File 1, File 2 (2GB) See All
Solaris (x86-64)	File 1, File 2 (2GB) See All
HP-UX Itanium	File 1, File 2 (2GB) See All
HP-UX PA-RISC (64-bit)	File 1, File 2 (2GB) See All
AIX (PPC64)	File 1, File 2 (2GB) See All

(Sau khi download 2 file zip, giải nén 2 file vào cùng thư mục)

Những điều chú ý trước khi cài đặt:

- Tắt các chương trình diệt virus
- Chuyển IP động sang IP tĩnh (tham khảo phần trước)
- Kiểm tra dung lượng các ổ đã đủ theo yêu cầu hay chưa

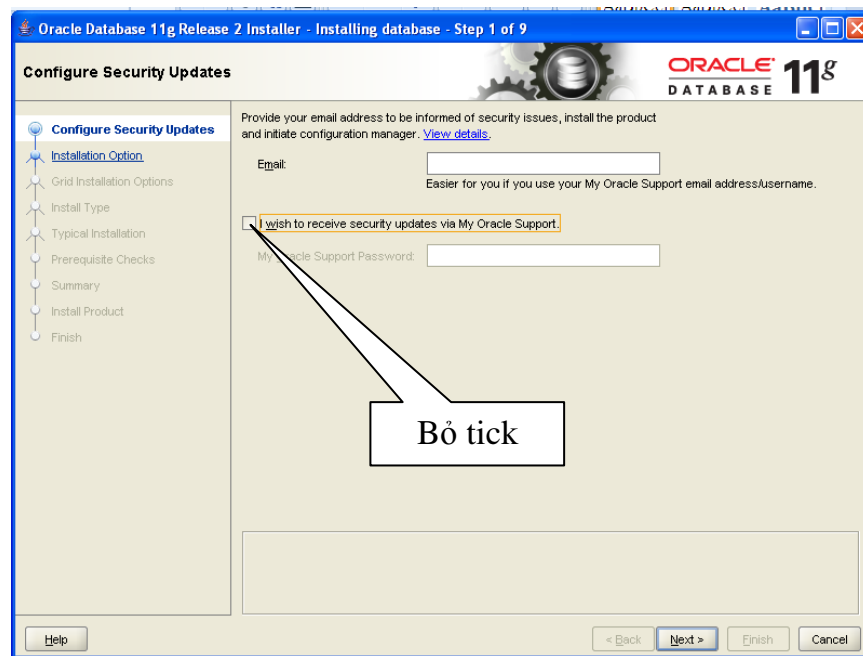
1. Trong thư mục cài đặt click đúp vào file setup.exe



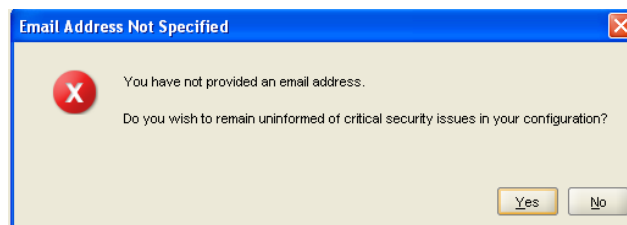
2. Màn hình DOS hiện ra, trình cài đặt đang kiểm tra cấu hình của máy và giải nén file cài đặt. Hãy kiên nhẫn chờ đợi!

```
Starting Oracle Universal Installer...
Checking monitor: must be configured to display at least 256 colors Higher than
256 . Actual 4294967296 Passed
Preparing to launch Oracle Universal Installer from C:\DOCUME~1\NhamCT\LOCALS~1\
Temp\OraInstall12015-01-06_01-23-56PM. Please wait ... _
```

3. Màn hình cài đặt đầu tiên hiển thị sau 30s check cấu hình máy. Các máy cấu hình thấp thì có thể lâu hơn. Bỏ dấu tick ở mục "I wish to receive..." và nhấn NEXT.



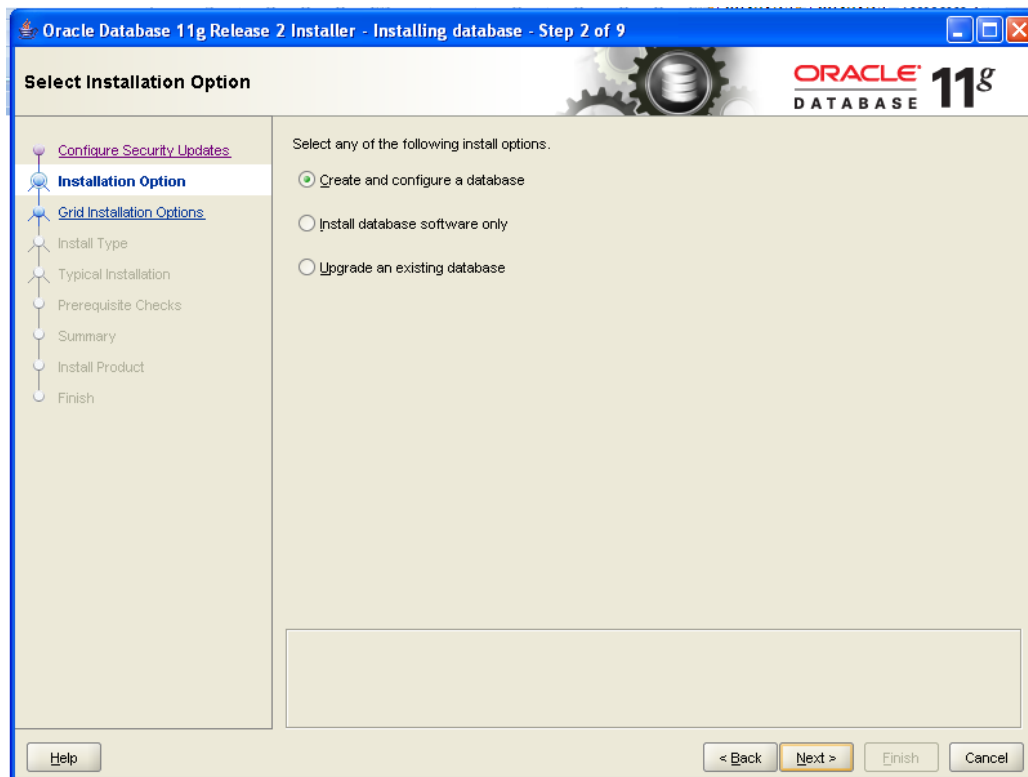
4. Hiện thị cảnh báo. Hãy chọn YES (hoặc NO, sau đó nhập vào địa chỉ email ở màn hình trên)



5. Bước thứ 2 của cài đặt. Có 3 lựa chọn:

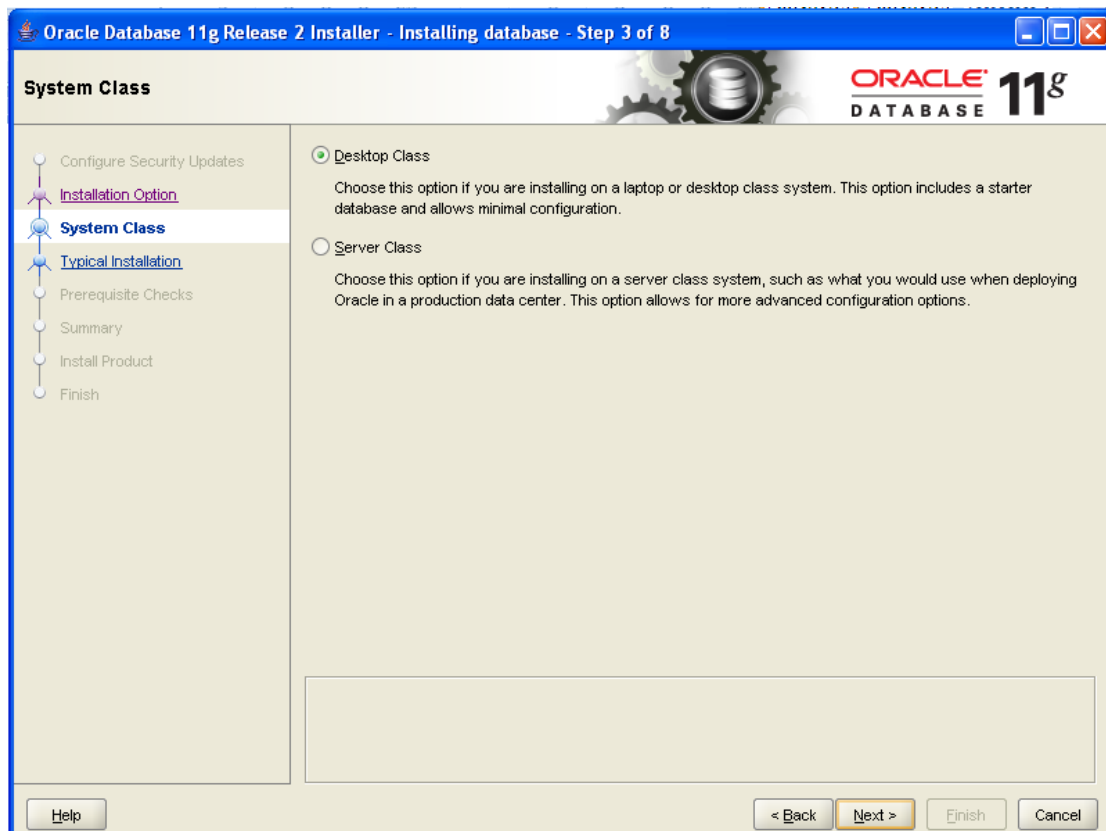
- Lựa chọn 1: cài đặt Oracle Server và tạo sẵn một database
- Lựa chọn 2: Chỉ cài Oracle Server
- Lựa chọn 3: upgrade một database

Lời khuyên: nên chọn Lựa chọn 1 (cài xong là biết ngay Oracle Server chạy OK chưa).



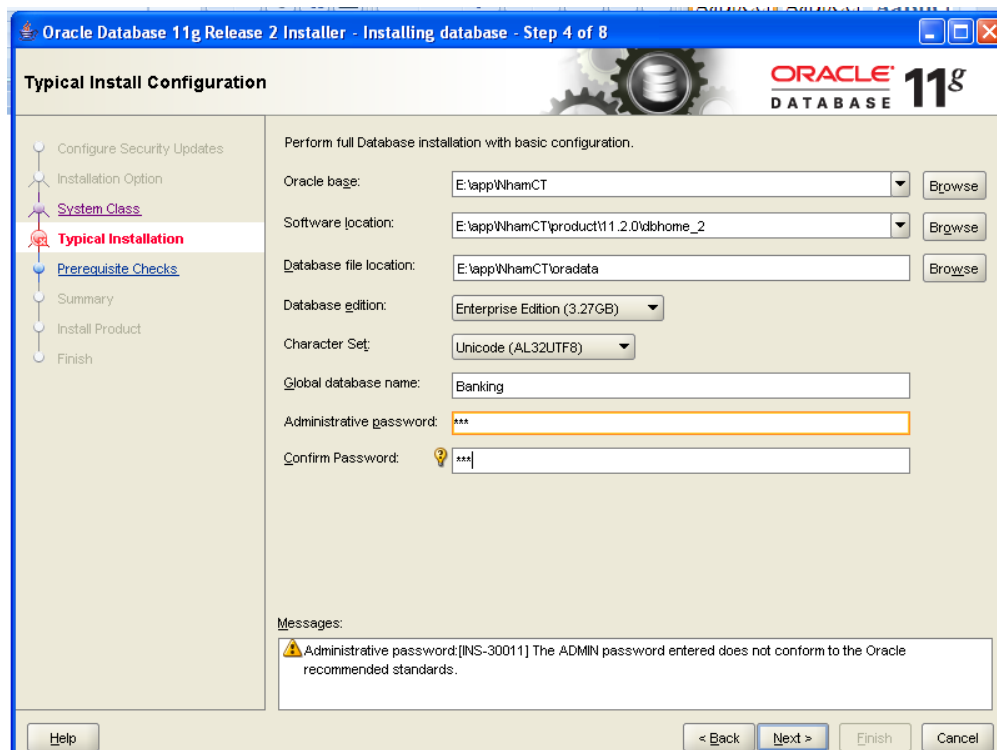
6. Bước 3 – Lựa chọn loại cài đặt

Vì các bạn đang cài cho laptop/desktop nên tick chọn “Desktop Class”.

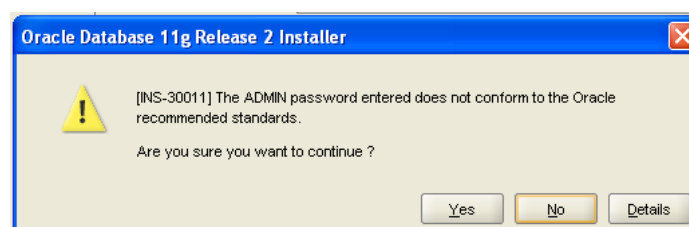


7. Bước 4 – Thiết lập thông số cài đặt

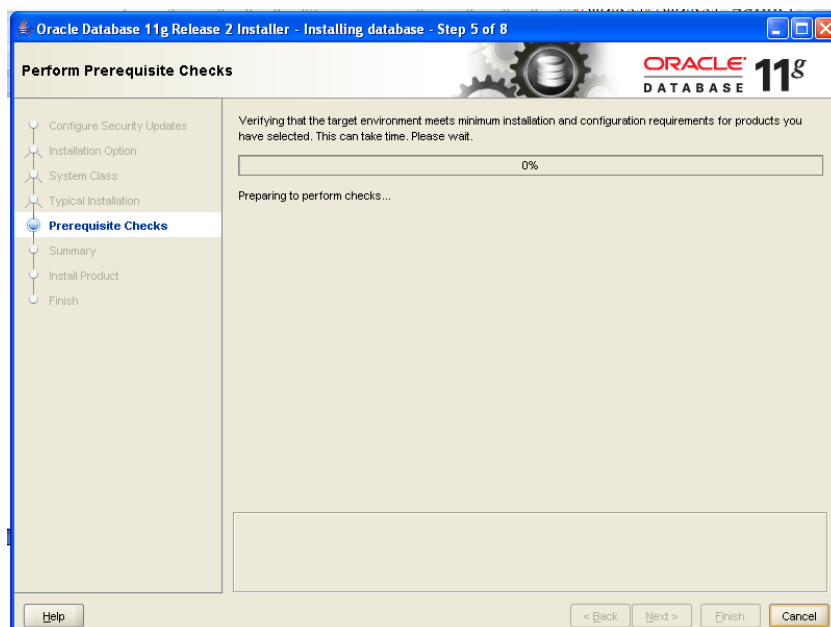
- *Oracle base*: thư mục chứa toàn bộ các thứ liên quan tới Oracle
- *Software location*: chứa các file cài đặt
- *Database file location*: thư mục chứa dữ liệu
- *Database edition*: phiên bản. Có 3 phiên bản: Enterprise, Standard, Standard one và Personal. Số chức năng của Oracle Server giảm dần theo thứ tự trên xuống nhưng dung lượng không chênh lệch nhiều, do vậy chọn phiên bản Enterprise (đầy đủ tính năng nhất).
- *Character set*: kiểu font chữ. Nên chọn là Unicode
- *Global database name*: tên của database
- *Administrative password*: password của user có quyền cao nhất trong Oracle database. Oracle có yêu cầu về độ phức tạp của mật khẩu. Tuy nhiên, nếu bạn gõ mật khẩu đơn giản (ví dụ: 123) cũng không sao.



8. Nếu đặt mật khẩu đơn giản quá sẽ hiển thị cửa sổ để xác nhận. Hãy nhấn YES để tiếp tục.

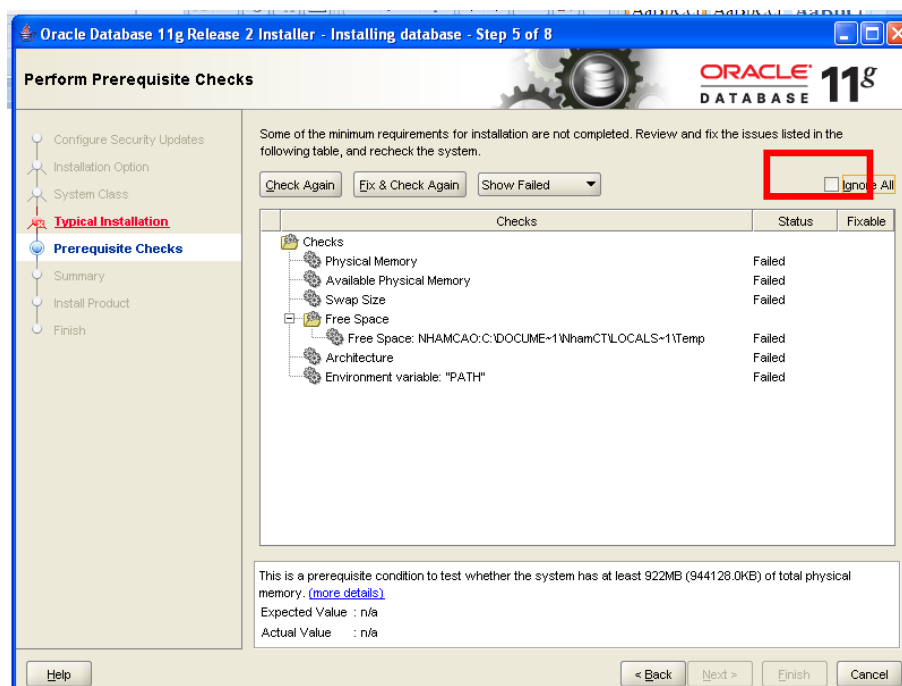


9. Quá trình kiểm tra cấu hình bắt đầu

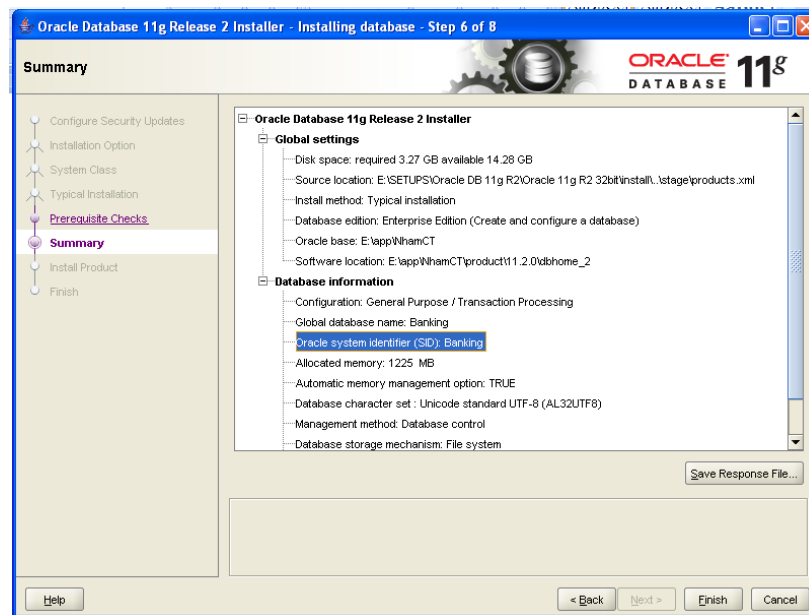


10. Kết quả kiểm tra.

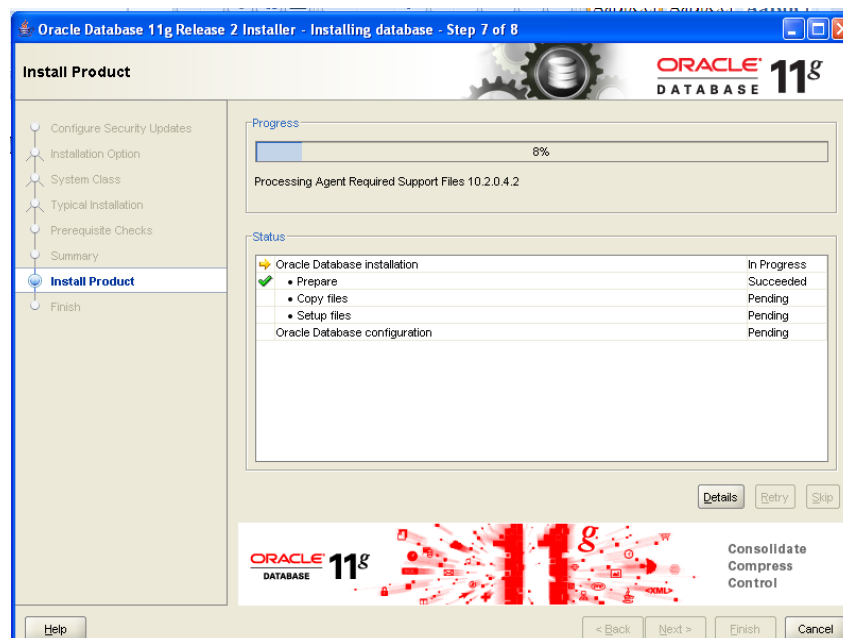
Đừng giật mình khi nhìn thấy nhiều kết quả kiểm tra bị FAIL. Nguyên nhân có thể chương trình cài đặt không được phép check các thông số đó hoặc cấu hình máy chưa đủ so với yêu cầu. Hãy tick vào checkbox “Ignore All” để tiếp tục cài đặt. (Vì bị lỗi khi kiểm tra cấu hình nên rất có thể khi cài xong thì một số chức năng, ví dụ: Enterprise Manager, không dùng được. Yên tâm, chỉ có 3 buổi học về phần này. Đến lúc đấy các bạn sẽ sửa được).



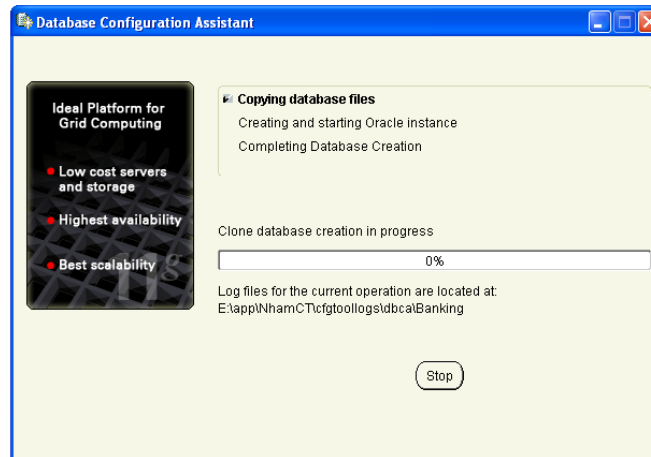
11. Thông tin tổng hợp về Oracle Server sắp cài đặt. Hãy nhấn vào FINISH để cài.



12. Màn hình cài đặt



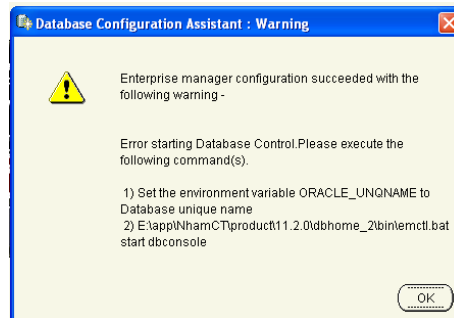
13. Nếu các bạn chọn *Lựa chọn 1* trong mục 5, sau khi hoàn tất 100% cài đặt, Oracle sẽ tạo database như hình dưới đây.



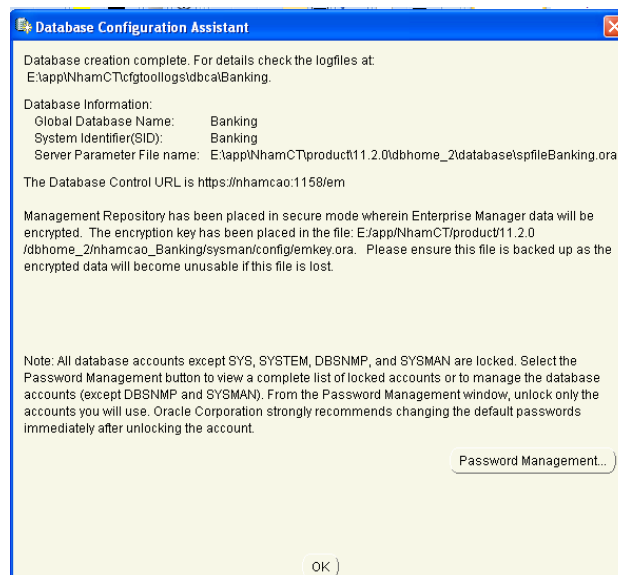
14. Tạo xong database.

Nếu không có vấn đề gì thì trình cài đặt sẽ hiển thị thông báo thành công. Ngược lại, sẽ có thông báo theo kiểu cảnh báo, hình dưới đây là một ví dụ.

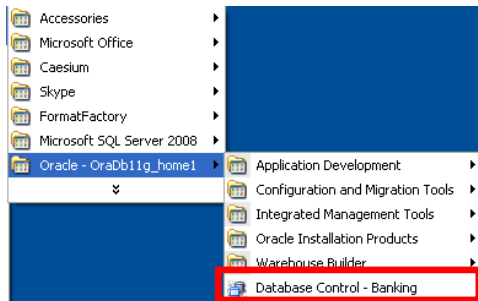
Để xác định nguyên nhân của những lỗi này cần phải đọc thật kỹ nội dung thông báo lỗi. Nếu các bạn không tự xử lý được thì hãy chụp hình thông báo lỗi và mail cho tôi để có cách giải quyết.



Đây là màn hình hiển thị kết quả tạo database.

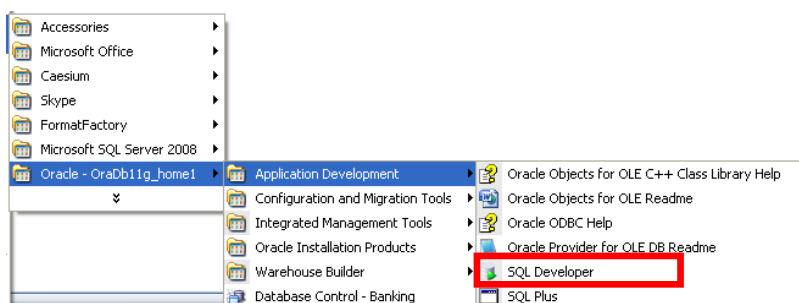


15. Kiểm tra lại start menu để đảm bảo Oracle Server đã OK. Khi xuất hiện Database Control như hình thì đảm bảo rằng Oracle của bạn đã sẵn sàng!



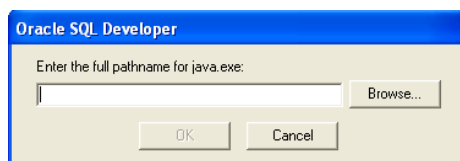
HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG SQL DEVELOPER

Mặc định, sau khi cài xong Oracle 11g, client tool SQL Developer cũng đã cài trong máy. Các bạn có thể kiểm tra bằng cách mở start menu.



Chú ý: Trong trường hợp chưa có SQL Developer hoặc SQL Developer không chạy thì hãy tìm kiếm trên Google với từ khóa “SQL Developer for Oracle 11g”, sau đó download về máy để dùng.

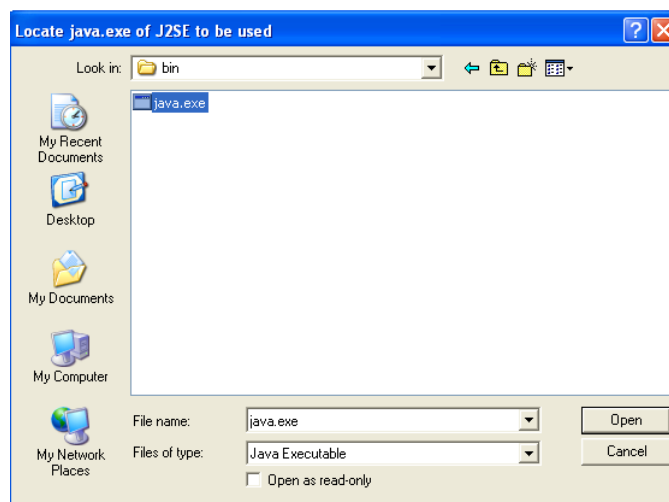
Mở SQL Developer lần đầu tiên sẽ xuất hiện cửa sổ như hình dưới đây:



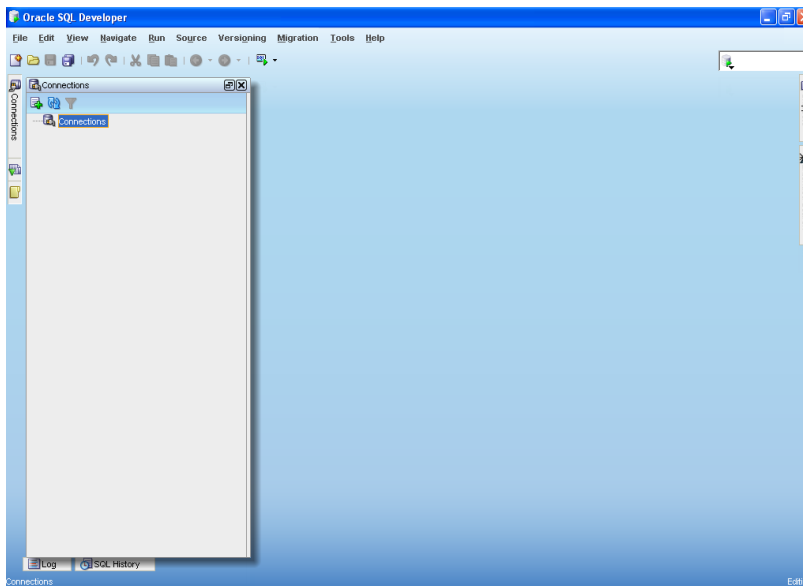
Vì ứng dụng SQL Developer phát triển trên nền Java, do vậy cần phải có JVM để chạy ứng dụng này. Hãy click vào Browse để chọn thư mục có file java.exe.

Chú ý: trong thư mục Oracle đã có sẵn java.exe, các bạn Browse tới thư mục: ...\\app\\xxx\\product\\11.2.0\\dbhome_x\\jdk\\bin

xxx, x: là những tên gọi và số tùy thuộc vào từng máy

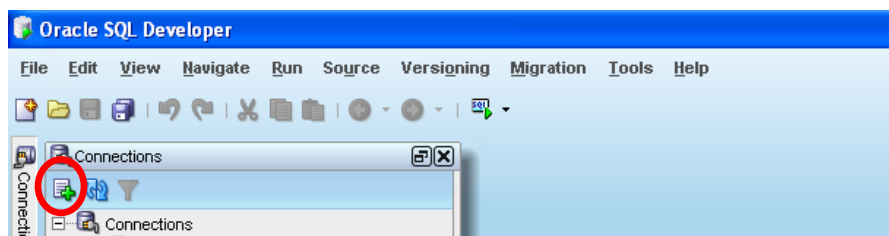


Màn hình làm việc của SQL Developer như sau:

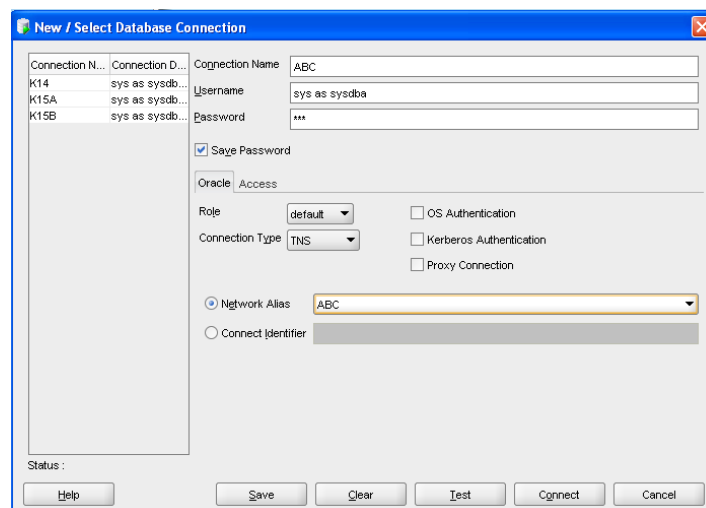


Để có thể làm việc với database vừa tạo cần phải tạo Connection. Cách tạo Connection như sau:

Bước 1



Bước 2



- *Connection Name*: Tự đặt
- *User name*: sys as sysdba

- *Password*: nhập mật khẩu lúc tạo database
- *Connection Type*: TNS
- *Network Alias*: Chọn tên database đã tạo

Bước 3

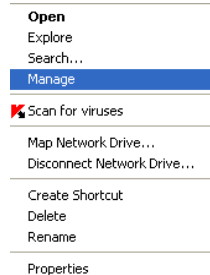
Click nút TEST, nếu Status là Success thì click nút SAVE để lưu lại. (Nếu báo lỗi thì lên Google tra lỗi và sửa 😊)

The screenshot shows the 'New / Select Database Connection' dialog box. On the left, a list of connections is shown with 'K14' selected. The right pane displays the configuration for 'K14'. The 'Connection Name' is 'ABC', 'Username' is 'sys as sysdba', and 'Password' is masked. The 'Save Password' checkbox is checked. The 'Role' is 'default', 'Connection Type' is 'TNS', and 'Network Alias' is 'ABC'. The 'Test' button at the bottom is highlighted with a red circle. The 'Status' field at the bottom left shows 'Status : Success'.

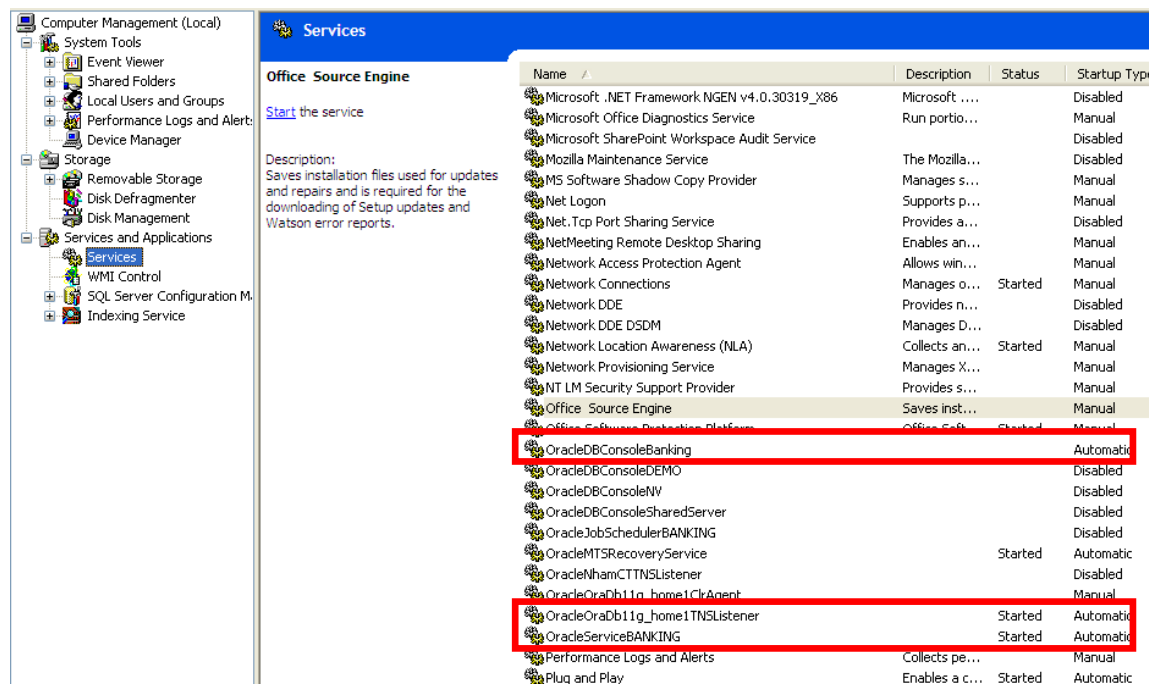
MỆO KHỞI ĐỘNG WINDOWS NHANH KHI DÙNG ORACLE

Để cải thiện tốc độ khởi động Windows khi cài Oracle, cần chuyển một số service của Oracle về chế độ Manual. Các bước cụ thể như sau:

Click chuột phải vào My Computer và chọn Manage.



Mở mục Service và tìm đến các service có chứa từ Oracle.

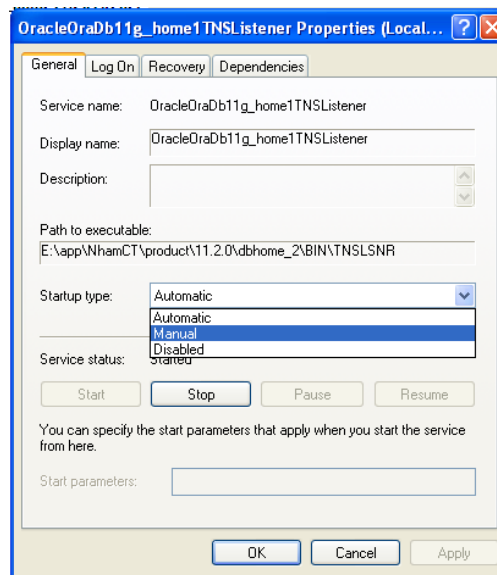


Có 2 service cần chú ý:

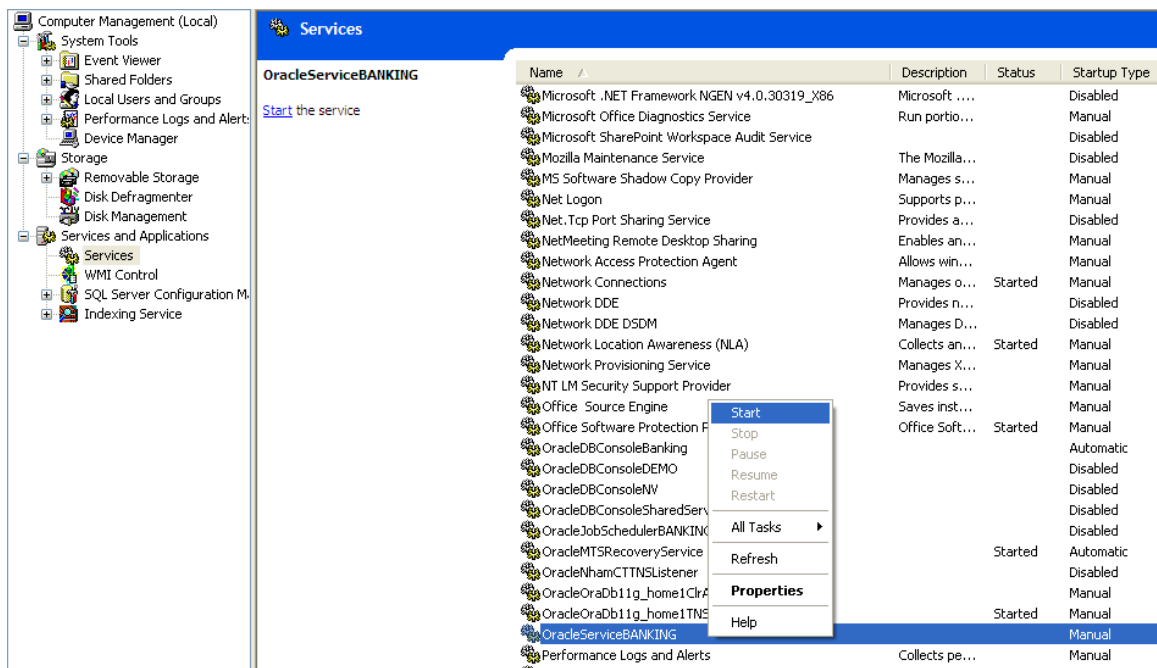
- OracleOraDb11g_home x TNSListener
- OracleService xx (ví dụ: OracleServiceBanking)
- OracleDBConsole xx (ví dụ: OracleDBConsoleBanking)

Với x là một số (1,2,...) và xx là tên database bạn vừa tạo.

Click chuột phải vào từng service này và chuyển sang chế độ khởi động là Manual.



Khi nào cần sử dụng đến Oracle thì tiến hành khởi động các service này bằng cách click chuột phải vào từng service và chọn Start.



Chú ý: Khởi động OracleOraDb11g_home1TNSListener trước tiên.